

Số:

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2021

ĐỀ ÁN

**Phát triển du lịch cộng đồng gắn với thác Siu Puông và tham quan mô hình
Sâm Ngọc Linh tại xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông đến năm 2025.**

**Phần thứ nhất
SỰ CẦN THIẾT VÀ CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN:

Huyện Tu Mơ Rông, Tỉnh Kon Tum có nhiều tiềm năng phát triển du lịch, Cùng với các yếu tố đặc thù về địa hình, thổ nhưỡng, khí hậu, hệ thảm thực vật rừng đã tạo cho Huyện Tu Mơ Rông có nguồn tài nguyên du lịch phong phú, độc đáo, có hệ thống cảnh quan thiên nhiên hấp dẫn như hệ sinh thái rừng tại các xã phía đông đa dạng và độc đáo, Hệ thống các thác nước Tea Rông tại xã Tê Xăng, thác Siu Puông tại xã Đăk Na, thác Y Hai tại xã Măng Ri...; Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh với loại sâm quý được ghi vào sách đỏ Việt Nam.

Trên địa bàn huyện còn bảo tồn nhiều giá trị văn hóa độc đáo như: phong tục tập quán, các lễ hội đặc trưng của người Xơ Đăng được tổ chức thường xuyên, nhiều loại hình âm nhạc dân gian được bảo tồn và phát huy. Đặc biệt, huyện còn có nhiều dược liệu quý như: Sâm Ngọc Linh, Ngũ vị tử, Hồng đẳng Sâm, Đương quy, Sơn tra... mà những nơi khác không có.

Với những thuận lợi về điều kiện tự nhiên đã mang lại cho huyện tiềm năng rất lớn về phát triển du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng...

Trong những năm gần đây, du khách trong nước biết đến Thác nước Siu Puông xã Đăk Na là một thác nước đẹp, hoang sơ và hùng vĩ của núi rừng, cần được khai thác phát triển du lịch. Song việc tổ chức hoạt động du lịch tại đây chưa được đầu tư, hạ tầng du lịch, dịch vụ du lịch chưa đạt yêu cầu, các sản phẩm du lịch còn nghèo nàn, đơn điệu chưa được thẩm định, quản lý chặt chẽ của cơ quan chức năng; điều này đã ảnh hưởng đến việc thu hút và lưu giữ du khách tham gia các hoạt động trải nghiệm tại huyện, chưa tạo được kích cầu về thương mại và giải quyết vấn đề đời sống, sinh kế cho người dân tại cộng đồng.

Nhằm phát huy tiềm năng du lịch đồng thời mang lại lợi ích cho cộng đồng, góp phần giảm nghèo và tạo môi trường thuận lợi cho người DTTS tham gia phát triển kinh tế xã hội. Xây dựng đề án Phát triển du lịch cộng đồng gắn với thác Siu Puông và tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông đến năm 2025 trở thành điểm nhấn du lịch của huyện và là điểm du lịch cấp tỉnh

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN:

1. Luật Du lịch số 09/2017/QH14, ngày 19/6/2017.
2. Nghị định 168/2017/NĐ-CP, ngày 31/12/2017 qui định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.
3. Quyết định số 2473/QĐ-TTg, ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.
4. Quyết định số 201/QĐ-TTg, ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.
5. Quyết định số 2162/QĐ-TTg, ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Tây nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.
6. Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.
7. Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 27/7/2011 của Tỉnh ủy về xây dựng, phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và các sản phẩm chủ lực.
8. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, Đại hội Đảng bộ huyện Tu Mơ Rông lần thứ XVII.
9. Chương trình số 35-CTr/TU, ngày 18/5/2017 của BTV Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.
10. Kế hoạch số 2058/KH-UBND, ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh Kon Tum về thực hiện Chương trình số 35-CTr/TU, ngày 18/5/2017 của BTV Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.
11. Kế hoạch số 3466/KH-UBND, ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Tu Mơ Rông, huyện Đăk Glei tỉnh Kon Tum, gắn với tour du lịch “Chinh phục đỉnh núi Ngọc Linh giai đoạn 2017-2020” định hướng đến 2025.
12. Chỉ thị 20-CT/TU, ngày 09/01/2019 của BTV Tỉnh ủy Kon Tum về triển khai ba lĩnh vực đột phá của tỉnh
13. Kế hoạch số 113a-KH/HU, ngày 17/1/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị 20-CT/TU, ngày 09/01/2019 của BTV Tỉnh ủy Kon Tum về triển khai thực hiện ba lĩnh vực đột phá.
14. Kết luận số 28-KL/TU, ngày 06/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy Tu Mơ Rông về tình hình kinh tế- xã hội, quốc phòng- an ninh, xây dựng đảng và hệ thống chính trị năm 2020.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI XÃ ĐĂK NA, HUYỆN TU MƠ RÔNG

I. Đặc điểm tự nhiên; tài nguyên du lịch và văn hóa

1.1. Vị trí địa lý và địa hình

Xã Đăk Na là một xã vùng sâu, vùng xa có 785 hộ, với 2.907 nhân khẩu (100% dân tộc Xơ đăng), tổng diện tích 8.440,01 ha, Phía Bắc giáp với huyện Đăk Glei, phía Nam giáp với xã Đăk Sao, phía Đông giáp với xã Măng Ri, phía Tây giáp với huyện Ngọc Hồi và huyện Đăk Glei.

Nằm ở phía Tây của huyện Tu Mơ Rông, cách trung tâm huyện hơn 50 Km, địa hình bị chia cắt mạnh, chủ yếu là đồi núi cao, có một số đồi núi thấp và thung lũng dọc theo sông suối; Về khí hậu, có hai mùa rõ rệt: mùa khô từ tháng 05 đến tháng 11 và mùa mưa từ tháng 6 đến tháng 12.

Các đường liên thôn đã được bê tông hóa; Đây cũng là một trong những điều kiện thuận lợi để trao đổi buôn bán cũng như phát triển kinh tế - xã hội của xã.

1.2. Tài nguyên du lịch tự nhiên chủ yếu:

Trên địa bàn xã có nhiều tài nguyên du lịch: Rừng Sơn Tra, Thông lá đỏ, Vườn Sâm Ngọc Linh, Sâm dây, ruộng bậc thang, nhiều thác đẹp, trong đó có Thác Siu Puông. Điểm Du lịch thác Siu Puông là khu vực đồi núi, đất đai màu mỡ, môi trường sinh thái trong lành, mát mẻ. Nơi đây được thiên nhiên ưu ái ban tặng những hình tượng thiên tạo tự nhiên tuyệt đẹp và nằm trong vùng có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Vị trí, địa điểm: thác Siu Puông cách UBND xã Đăk Na 05 km, Tại khoảng 8, tiểu khu 204 và khoảng 8, tiểu khu 205 thuộc thôn Đăk Riếp 1, xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum

Diện tích: Tổng diện tích được khoanh vùng là 50 ha, phía Bắc giáp xã Măng Ry, phía Nam giáp rừng Nguyên liệu giấy, phía Đông giáp Thôn Kon Chai cũ, phía Tây giáp rừng 30a, khu rừng ngũ vị tử, sơn tra.

Các điều kiện đảm bảo cho việc tham quan, du lịch:

- Bãi đỗ xe: Địa phương đã quy hoạch một quỹ đất rộng tại sân Khu chẵn thả bằng phẳng của thôn để làm sân bãi đỗ xe cho du khách.

- Khu vệ sinh công cộng: Công trình vệ sinh đã được địa phương xây dựng nhà vệ sinh tại điểm du lịch thác Siu Puông, được thiết kế đảm bảo vệ sinh phục vụ khách đến tham quan.

- Hệ thống thông tin liên lạc: Mạng lưới thông tin, liên lạc ViNa, Viettel được phủ sóng rộng, đáp ứng đầy đủ nhu cầu thông tin liên lạc của du khách. Hệ thống internet đảm bảo kết nối liên tục mọi lúc mọi nơi.

- Dịch vụ cơ sở lưu trú du lịch: Khách đến tham quan, du lịch có thể lưu trú du lịch cộng đồng tại bản làng, nhà rông của đồng bào dân tộc thiểu số địa phương.

- Bộ phận bảo vệ: Có bộ phận bảo vệ trực đón khách mỗi ngày. Công khai số điện thoại, địa chỉ, tổ chức quản lý điểm du lịch.

- Tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường được đảm bảo.

Thác nước Siu Puông là một thác nước đẹp, hoang sơ và hùng vĩ của núi rừng, cần được khai thác phát triển du lịch; Với tiềm năng và giá trị tài nguyên thiên nhiên hấp dẫn đó, từ nhiều năm qua, thác Siu Puông đã trở thành điểm đến thu hút nhiều du khách về tham quan, trải nghiệm

1.3. Tài nguyên văn hóa:

Xã Đăk Na có 12 thôn, làng vẫn còn lưu giữ được tính truyền thống như vị trí xây dựng nhà rông ở giữa làng, xung quanh nhà rông là nhà ở; máng nước được bắt từ đầu nguồn của dòng suối đưa về bố trí đặt tại giữa làng; không gian sinh hoạt trong ngôi nhà được phân định rõ không gian của chủ hộ và các thành viên trong gia đình cũng như không gian tiếp đón khách; kho lúa được xây dựng ở trên đất sản xuất hoặc tập trung ở rìa làng. Dân cư sống chủ yếu là nông nghiệp theo phương thức truyền thống; Các loại gia súc như trâu, bò, dê, gia cầm như gà, vịt là vật nuôi không thể thiếu, là món hàng chủ yếu để trao đổi, buôn bán, đồng thời được sử dụng trong các nghi lễ của gia đình hoặc cộng đồng làng.

Về bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc của xã luôn được giữ gìn phát huy, các nghệ nhân chế tác nhạc cụ, rèn công cụ lao động, đan lát, chế tác nỏ, nghệ nhân chỉnh chiêng vẫn còn hoạt động thường xuyên, tiếp tục lưu giữ và trao truyền lại cho thế hệ trẻ.

Văn hoá truyền thống của dân tộc Xơ Đăng trong xã rất đa dạng và phong phú như còn lưu giữ các bộ Cồng chiêng, đàn tơ rưng, đàn kloong pút, các làn điệu dân ca ting ning; Hệ thống lễ hội của người Xơ Đăng diễn ra quanh năm, từ nghi lễ vòng đời người, nghi lễ nông nghiệp cho đến những lễ hội liên quan đến sự tồn tại và phát triển của cộng đồng; trong làng thường tổ chức các lễ hội chủ yếu như: tháng 3 tĩa lúa (tria lúa); tháng 6 ăn lúa thừa; tháng 9 bắc máng nước, tháng 10 ăn lúa mới, tháng 11 ăn lúa kho; tháng 12 tết dân tộc địa phương.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG DU LỊCH CỘNG ĐỒNG XÃ ĐĂK NA

1. Kết quả đầu tư xây dựng cơ sở lưu trú phục vụ du lịch: Hiện nay, khách đến tham quan du lịch trải nghiệm thực tế tại địa phương chủ yếu lưu trú tại nhà các hộ gia đình có điều kiện; chưa có cơ sở lưu trú nào đăng ký kinh doanh. Lượng khách tham quan ở lại nhà dân khoảng 300 khách mỗi năm.

2. Kết quả thực hiện quảng bá, xúc tiến du lịch:

- Trong thời gian qua, hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch cộng đồng đã được quan tâm triển khai thông qua hiệp hội du lịch tỉnh Kon Tum, các tin, bài phóng sự giới thiệu về địa phương, các lễ hội văn hóa truyền thống được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng: báo Kon Tum, Vtv 8 Đài truyền hình Việt Nam, Trang thông tin điện tử của huyện Tu Mơ Rông và một số cơ quan thông tin truyền thông khác đã đưa hình ảnh về một thác nước Siu Puông đẹp, hùng vĩ, hoang sơ đã thu hút nhiều du khách đến tham quan. Song các hoạt động quảng bá vẫn chưa được thường xuyên, hình thức còn đơn điệu, hoạt động

xúc tiến du lịch còn nhiều hạn chế nên lượng khách đến chưa nhiều, chủ yếu thông qua những người thân, bạn bè, đồng nghiệp thông tin hoặc qua mạng xã hội cá nhân nhiều hơn.

3. Kết quả nguồn vốn thực hiện đầu tư hạ tầng du lịch:

- Nguồn vốn đầu tư cho địa bàn chủ yếu là lồng ghép từ nguồn vốn các Chương trình 135, nông thôn mới, đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong thôn đi lại, sinh hoạt sản xuất cũng như phát triển các hoạt động du lịch cộng đồng.

- Nguồn đầu tư phát triển hạ tầng du lịch còn nhiều khó khăn, chưa triển khai thực hiện được, mặc dù đã có nhiều hoạt động khảo sát, thăm dò, tham vấn cộng đồng... xong đến nay vẫn chưa có dự án cụ thể nào được tổ chức triển khai đầu tư, xây dựng.

4. Thực trạng nguồn nhân lực và kết quả đào tạo nguồn nhân lực làm công tác du lịch tại địa phương:

- Tính đến tháng 6/2021, tham gia hoạt động tổ chức du lịch và dịch vụ du lịch cộng đồng có khoảng 40 người. Trong đó cán bộ, công chức cấp xã được phân công phụ trách công tác quản lý nhà nước về du lịch là 02 người. Ngoài ra còn có khoảng 20 lao động hoạt động phục vụ du lịch theo tính chất mùa vụ, chủ yếu là các tổ dịch vụ văn hóa văn nghệ, ẩm thực... đa số lao động tại chỗ làm dịch vụ du lịch trên địa bàn thôn Lê Vãng và Đăk Riếp 2 để nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động du lịch cộng đồng tại địa phương, UBND xã Đăk Na đã thành lập các tổ dịch vụ như: Tổ ẩm thực, tổ lưu trú, tổ tiếp đón khách, tổ văn nghệ, tổ sản xuất thủ công mỹ nghệ.

5. Kết quả phát triển sản phẩm du lịch:

- Sản phẩm du lịch cộng đồng gắn với thác Siu Puông chủ yếu theo hướng thưởng ngoạn thiên nhiên và trải nghiệm đời sống sinh hoạt cùng với người dân. Du lịch trải nghiệm được thiết kế chủ yếu bằng đường bộ, thời gian khoảng 01 ngày đối với hoạt động trải nghiệm tại cộng đồng làng và ngắm cảnh đẹp của Thác

- Sản phẩm du lịch, quà lưu niệm gồm: sâm dây, măng khô, rượu ghè; ẩm thực dân gian cũng là sản phẩm thu hút du khách như: Gà nướng, cơm lam, cá suối nướng, heo làng nướng lụi, cà đắng nấu thịt...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Kết quả đạt được:

- Công tác tuyên truyền, quảng bá sản phẩm du lịch được chú trọng, việc khảo sát và tham mưu các cấp công nhận điểm du lịch Thác siu Puông được quan tâm. Cảnh quan thiên nhiên được người dân bảo vệ, một số hộ dân đã biết chú trọng đầu tư dịch vụ du lịch; các sản phẩm du lịch từng bước được xây dựng theo hướng tạo được điểm nhấn, sự khác biệt, khai thác yếu tố văn hóa, lịch sử cộng đồng.

- Qua giao lưu, tiếp xúc với du khách đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân trong việc giữ gìn, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, kiến trúc,

bảo tồn bản sắc văn hóa truyền thống để phát triển du lịch cộng đồng. Tăng cường kỹ năng giao tiếp, tiếp nhận kiến thức mới qua các hoạt động giao lưu, tương tác với khách du lịch.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Hạ tầng giao thông phục vụ du lịch chưa đáp ứng nhu cầu thị trường Du lịch. Đặc biệt tuyến giao thông đưa du khách từ trung tâm xã Đăk Na đến với vị trí của Thác Siu Puông đi lại khó khăn làm hạn chế nguồn khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm tại cộng đồng.

- Lực lượng phục vụ, hướng dẫn du lịch còn thiếu và yếu về chuyên môn nên chưa đáp ứng được yêu cầu về thông tin cho khách du lịch. Hoạt động lưu trú tại nhà dân là chính; các hoạt động như sinh hoạt cùng ăn, cùng sản xuất... với hộ dân hầu như chưa thực hiện được.

- Thu nhập từ du lịch chiếm tỉ lệ thấp, không đảm bảo đời sống của hộ dân làm du lịch, các sản phẩm du lịch nghèo nàn, đơn điệu chưa thu hút và tạo kích cầu cho hoạt động thương mại du lịch.

- Hoạt động liên kết, xúc tiến du lịch còn ở phạm vi nhỏ chưa có sản phẩm kết nối liên tỉnh. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong khai thác, phục vụ du lịch còn hạn chế.

3. Nguyên nhân:

- Công tác xúc tiến, quảng bá du lịch chưa thường xuyên, Việc xúc tiến đầu tư, phát triển hạ tầng du lịch còn ít.

- Chất lượng nguồn nhân lực phục vụ công tác quản lý, phát triển du lịch tại cộng đồng còn hạn chế. Nguồn nhân lực người DTTS tại chỗ của làng chưa tham gia chủ động vào các hoạt động khai thác du lịch.

Phần thứ 3

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG GẮN VỚI THÁC SIU PUÔNG VÀ THAM QUAN MÔ HÌNH SÂM NGỌC LINH TẠI XÃ ĐẮK NA, HUYỆN TU MƠ RÔNG

I. QUAN ĐIỂM:

- Phần đầu phát triển du lịch cộng đồng gắn với thác Siu Puông và tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại xã Đăk Na nói riêng và Huyện Tu Mơ Rông nói chung trở thành ngành kinh tế góp phần phát triển kinh tế, xã hội của huyện. Hướng đến lợi ích, tạo được nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

- Chú trọng phát triển mô hình du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, du lịch xanh dựa vào cộng đồng là trách nhiệm của Đảng bộ, chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể nhân dân các dân tộc Huyện Tu Mơ Rông trong việc tham gia bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của vùng đất và con người nơi đây. Nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương

và góp phần giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội trong các làng đồng bào DTTS theo hướng bền vững.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát:

Đến năm 2025, phấn đấu phát triển du lịch cộng đồng xã Đăk Na trở thành sản phẩm du lịch, góp phần phát triển kinh tế xã hội của huyện. Giữ gìn và khai thác tốt tài nguyên du lịch tự nhiên và nhân văn; xây dựng sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch đa dạng, có chất lượng đáp ứng nhu cầu du khách trong nước. Phát triển du lịch theo hướng du lịch xanh dựa vào thiên nhiên, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, có sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng làng, hướng đến người dân hưởng lợi nguồn thu nhập từ du lịch.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

- Tăng cường mô hình liên kết trong tỉnh, phát huy tiềm năng du lịch sinh thái, kết nối tour du lịch lịch trải nghiệm vườn dược liệu Sâm Ngọc Linh, hình thành các tuyến, tua du lịch Kon Plong- Tu Mơ Rông- Đăk Glei- Ngọc Hồi- Đăk Tô - Kon Tum với các tỉnh trong khu vực, toàn quốc để tăng lượng khách nội địa đến tham quan, du lịch, nghiên cứu văn hóa tại điểm du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na. Phấn đấu khoảng 5000 lượt khách/ năm

- Đầu tư nâng cấp cơ bản hạ tầng đường giao thông, công trình công cộng, tạo được cảnh quan tổng thể du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205. Tăng số hộ làm dịch vụ Homestay lên 05 hộ gia đình và thường xuyên có khách du lịch đến lưu trú.

- Tạo việc làm, ổn định thu nhập cho khoảng 20 lao động thường xuyên, 30 lao động mùa vụ trong lĩnh vực du lịch; tăng số lao động làm trong lĩnh vực du lịch được tập huấn, đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ, ngành nghề gắn với phát triển du lịch lên 20 lao động.

- Xây dựng được hệ thống các sản phẩm dịch vụ cơ bản phục vụ khách du lịch như: Du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm, sản phẩm lưu niệm phong phú hơn; du lịch văn hóa lễ hội, ẩm thực dân gian, du lịch tìm hiểu lịch sử cộng đồng... với chất lượng và mạng lưới quy mô liên kết tốt hơn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về vai trò phát triển du lịch cộng đồng là phát huy tiềm năng du lịch và bảo tồn bản sắc văn hóa truyền thống của cộng đồng:

1.1. Nhiệm vụ:

Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, các doanh nghiệp và cộng đồng dân cư về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của du lịch nói chung và xây dựng du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp thăm mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205 nói riêng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

1.2. Giải pháp:

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi thông qua hình thức hội nghị, hội thảo chuyên đề của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh du lịch về vị trí, vai trò của du lịch và việc xây dựng du lịch cộng đồng gắn với thác Siu Puông và tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh.

- Đưa nội dung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế vào Nghị quyết, chương trình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, có giải pháp cụ thể triển khai đầu tư, xây dựng, thực hiện đạt hiệu quả.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, quảng bá về hình ảnh đất nước, con người, văn hóa Huyện Tu Mơ Rông nói chung và nét văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc của cộng đồng người Xơ Đăng tại xã Đăk Na nói riêng trên các phương tiện truyền thông trong tỉnh, trong nước và các kênh du lịch có tham gia hợp tác du lịch.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng vận động nhân dân tự giác, tích cực tham gia giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, cảnh quan du lịch, duy trì phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, thực hiện nếp sống văn minh, tôn trọng pháp luật; luôn có thái độ cởi mở, chân thành đối với khách du lịch.

2. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch phát triển du lịch:

2.1. Nhiệm vụ:

Đánh giá thực trạng, tiềm năng tài nguyên du lịch của thôn Đăk Riếp 1, thôn Lê Văng, Thác Siu Puông. Tổ chức kiểm tra, rà soát lại các quy hoạch trên địa bàn xã Đăk Na để kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các điểm du lịch; phát huy vai trò của ban quản lý cộng đồng, phối hợp tốt với các doanh nghiệp, cơ quan quản lý chức năng trong tổ chức các hoạt động khai thác du lịch. Xây dựng điểm du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205 là điểm du lịch cấp tỉnh theo qui định của Bộ VH,TT&DL.

2.2. Giải pháp:

- Công khai rộng rãi các thông tin liên quan đến quy hoạch, đẩy mạnh hoạt động phối hợp, liên kết với các ngành chức năng có liên quan trong việc lập, quản lý xây dựng và phát triển điểm du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205.

- Tìm hiểu cộng đồng, tổ chức tham vấn, lắng nghe ý kiến cộng đồng đặc biệt là những vị có uy tín trong cộng đồng như: Già làng, thôn trưởng, các nghệ nhân giỏi... trước khi tiến hành quy hoạch, để đảm bảo công tác quy hoạch phát triển du lịch nhưng không làm phá vỡ các kiến trúc truyền thống của làng hoặc làm cản trở các hoạt động bảo tồn văn hóa, cảnh quan, tập quán sinh hoạt của người dân.

- Tham quan, nghiên cứu các điểm du lịch cộng đồng thực hiện thành công trong tỉnh và khu vực tây nguyên có điều kiện tự nhiên, văn hóa, xã hội tương đồng; để phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế du lịch của cộng đồng trong quá trình tổ chức quy hoạch và thuận lợi cho việc khai thác phát triển du lịch.

- Phát huy vai trò của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể chính trị, Ban quản lý văn hóa du lịch cộng đồng trong việc tham gia cùng với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương quản lý quy hoạch phát triển du lịch.

- Giám sát việc xây dựng và sử dụng hiệu quả nguồn quỹ hỗ trợ phát triển cộng đồng từ nguồn thu khai thác dịch vụ du lịch để nâng cao ý thức trách nhiệm của cá nhân, các doanh nghiệp kinh doanh hoạt động du lịch và cộng đồng dân cư trong quản lý quy hoạch phát triển du lịch.

3. Đầu tư phát triển hạ tầng du lịch:

3.1. Nhiệm vụ:

Đầu tư cơ bản cơ sở hạ tầng phục vụ cho phát triển du lịch tại điểm du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205: Đường giao thông nông thôn, hệ thống cấp nước sinh hoạt, hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống đảm bảo vệ sinh công cộng, các công trình phụ trợ khác, các trang thiết bị khác phục vụ cho hoạt động du lịch. Cụ thể:

- Đầu tư làm 01 cầu sắt, làm nền mặt đường bê tông, đường giao thông nông thôn đạt tiêu chí giao thông nông thôn miền núi; Đầu tư 01 bãi giữ xe rộng 1.055m². Cải tạo lại hệ thống nước giọt và giếng nước. Đầu tư 02 khu nhà vệ sinh công cộng. Đầu tư sân lễ hội (khuôn viên sân nhà rông) rộng 730m² (Sân biểu diễn 600m², đường bê tông 130m²). Xây dựng cổng vào điểm du lịch. Đầu tư 01 bãi tập kết rác và bố trí 05 thùng rác trong thôn. Đầu tư hệ thống chiếu sáng công cộng với 20 trụ điện năng lượng mặt trời. Đầu tư xây dựng đường bê tông nhỏ từ bãi đỗ xe đi vào điểm thác Siu Puông. Hỗ trợ 05 hộ gia đình hoàn thiện mô hình Homestay và sửa chữa 5 nhà vệ sinh.

3.2. Giải pháp:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch đề xuất UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương hỗ trợ vốn đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch gắn với việc lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án triển khai trên địa bàn theo thứ tự ưu tiên. Tận dụng hiệu quả các nguồn vốn ưu tiên phát triển du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, nguồn xây dựng phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, nguồn chương trình mục tiêu văn hóa...

- Kêu gọi đầu tư, hỗ trợ từ các tổ chức, doanh nghiệp trong nước. các Dự án hỗ trợ phát triển cộng đồng DTTS...

- Đẩy mạnh các hoạt động cải cách hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Hoàn thiện hệ thống chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển du lịch cộng đồng nhưng không phá vỡ môi trường cảnh quan, tập quán sinh hoạt của người dân.

- Có chính sách, phương án hỗ trợ các hộ dân tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi để cải tạo, sửa chữa nhà ở truyền thống, cải tạo khuôn viên vườn nhà, cảnh quan, mua sắm các trang thiết bị thiết yếu phục vụ du lịch Homestay.

4. Phát triển sản phẩm, thị trường du lịch:

4.1. Nhiệm vụ:

Đối với Tour du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa:

- Tiếp tục duy trì ổn định tour du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái tìm hiểu về đời sống sinh hoạt, lao động sản xuất, văn hóa, ẩm thực của đồng bào DTTS tại chỗ đã được du khách yêu thích trong thời gian qua.

- Khảo sát, xây dựng và đưa vào khai thác thường xuyên tour liên kết trong tỉnh giữa điểm du lịch cộng đồng thác Siu Pông, xã Đăk Na kết hợp tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205 với các điểm du lịch của Thành phố Kon Tum, huyện Đăk Hà, Đăk Tô, Ngọc Hồi, Đăk Glei.

Đối với sản phẩm du lịch văn hóa, sản phẩm lưu niệm:

- Khai thác không gian văn hóa truyền thống đặc hữu của cộng đồng: Tìm hiểu kiến trúc nhà rông, nhà sàn theo lối truyền thống của người Xơ Đăng; tham gia tái hiện lễ hội của cộng đồng, đánh cồng chiêng, đốt lửa, múa xoang; trải nghiệm các hoạt động lao động sản xuất theo phương thức, tập quán canh tác của người địa phương, tham gia thu hoạch nông sản cùng hộ gia đình...

- Tham quan khu trưng bày và trải nghiệm thực hành cùng nghệ nhân các nghề truyền thống như: làm rượu ghè, đan lát, chế tác và chơi các loại nhạc cụ dân tộc như: T' rung, đàn đá, cồng chiêng...

- Văn hóa ẩm thực: Ngoài gà nướng, cơm lam, cá suối nướng, heo làng nướng lụi, cà đắng nấu thịt cần nghiên cứu các món mới bổ sung để giới thiệu đến du khách.

Đặc biệt lưu ý: *Bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng chế biến, cách thức giao lưu, tổ chức “bữa cơm gia đình” giữa hộ gia đình người địa phương với khách du lịch.*

Tổ chức được “Bữa cơm gia đình” là điểm kết nối quan trọng, tạo sự gần gũi, thân mật, gắn kết hơn giữa dân làng và du khách. Là không khí ấm áp “*như được trở về nhà*”. Khai thác được như vậy thì mới thấy hết được bản chất ưu việt của mô hình du lịch Homestay. Sự gắn bó, gần gũi tại một vùng đất xa lạ với những con người xa lạ cùng với những phong tục, lối sống khác biệt (*có khi là lần đầu gặp nhau*) sẽ tạo cho du khách những ấn tượng khó quên, những trải nghiệm thật thú vị. Và đó cũng là yếu tố thu hút khách du lịch trở lại với buôn làng, để được trải nghiệm “*bữa cơm gia đình*” với nhiều cảm xúc vừa quen, vừa lạ như thế một lần nữa.

Hiện tại văn hóa ẩm thực chỉ khai thác theo lối đặt hàng. Tổ ẩm thực cộng đồng phục vụ các món truyền thống quen thuộc theo yêu cầu, sau đó du khách tổ chức giao lưu đốt lửa, vui chơi, ăn uống, nhảy múa tập thể cùng bà con bên nhà Rông hoặc các đoàn khách du lịch đặt mang về tự ăn cùng nhau tại phòng.

- Nghiên cứu bảo tồn, phục dựng 01, 02 mô hình hoạt động văn hóa, lễ hội truyền thống mang tính đặc trưng của cộng đồng, đại diện cho sinh hoạt văn hóa tâm linh của tộc người Xơ Đăng để chọn thời điểm tổ chức định kỳ hàng năm với quy mô và cách thức tổ chức giới thiệu, quảng bá cấp huyện, hoặc liên kết với các huyện trong tỉnh để tạo điểm nhấn, nét mới về sản phẩm thu hút khách du lịch đến với địa phương.

- Nghiên cứu xây dựng các mặt hàng sản phẩm lưu niệm phong phú, bản sắc đáp ứng nhu cầu du khách.

4.2. Giải pháp:

- Các cơ quan chức năng của huyện xây dựng kế hoạch phối hợp với các phòng ban chuyên môn của Sở VH,TT&DL nghiên cứu, khảo sát, đề xuất, đăng ký sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương để đưa vào khai thác theo đúng quy định.

- Hỗ trợ kinh phí cho cộng đồng để tổ chức mô hình tự đào tạo, truyền thụ lại tri thức bản địa từ những nghệ nhân lớn tuổi cho thế hệ trẻ về vốn văn hóa truyền thống của cộng đồng: Dạy đánh công chiêng, chế tác và chơi nhạc cụ dân tộc, tổ chức lễ hội, làm các món ẩm thực truyền thống...

- Đầu tư ngân sách, hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động khảo sát, nghiên cứu xây dựng, phát triển sản phẩm du lịch mới hay bảo tồn phục dựng các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp để đáp ứng nhu cầu của khách du lịch, thị trường du lịch và bảo tồn vốn văn hóa của địa phương.

5. Quảng bá, xúc tiến du lịch và liên kết hợp tác:

5.1. Nhiệm vụ:

- Tổ chức viết bài, xây dựng chuyên mục trên Trang thông tin điện tử huyện để quảng bá, giới thiệu hình ảnh du lịch của Huyện Tư Mơ Rông nói chung và điểm du lịch cộng đồng thác Siu Pông, xã Đăk Na kết hợp tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205 nói riêng.

- Phối hợp Trung tâm xúc tiến du lịch tỉnh, Hiệp hội du lịch tỉnh tổ chức các hoạt động du lịch, sự kiện du lịch để quảng bá tiềm năng, thế mạnh du lịch của địa phương.

5.2. Giải pháp:

- Bố trí, xã hội hóa huy động các nguồn lực cho công tác quảng bá, xúc tiến du lịch từ nguồn ngân sách, đóng góp của các doanh nghiệp, đơn vị... để đảm bảo tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ đã xác định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch(thông qua các nền tảng mạng xã hội: Zalo. Facebook..), triển khai quảng bá du lịch thông qua các sản phẩm lưu niệm...

- Đẩy mạnh các hoạt động liên kết du lịch giữa các huyện trên địa bàn tỉnh; tăng cường các hoạt động giao lưu, hợp tác phát triển du lịch với các địa phương có hoạt động du lịch phát triển.

6. Đào tạo nguồn nhân lực du lịch:

6.1. Nhiệm vụ:

- Củng cố, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên môn thực hiện công tác xúc tiến du lịch, hoạt động du lịch từ huyện đến cơ sở.

- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ du lịch, kỹ năng giao tiếp, hướng dẫn du lịch; hình thành các nhóm nòng cốt trong các đoàn thể như: Phụ nữ, thanh niên để tổ chức bồi dưỡng, tập

huấn làm lực lượng bổ sung vào nguồn nhân lực có chất lượng cho nguồn nhân lực du lịch tại địa phương.

6.2. Giải pháp:

- Tranh thủ các nguồn vốn, chương trình, dự án, nguồn hỗ trợ từ ngân sách để cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn.

- Phát huy hiệu quả vai trò của Già làng, những người có uy tín và lưu giữ nhiều giá trị của cộng đồng để khuyến khích các hoạt động tự đào tạo của cộng đồng nhằm bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống (*Đây là nguồn tài sản quý giá có ý nghĩa quyết định trong du lịch cộng đồng*).

7. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch, đảm bảo môi trường du lịch:

7.1. Nhiệm vụ:

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thanh tra, giám sát đối với hoạt động du lịch cộng đồng. Tạo môi trường du lịch xanh, sạch, đẹp, thân thiện, an toàn. Xây dựng hệ thống pa nô quảng bá điểm du lịch, biển báo hướng dẫn du lịch, bãi đỗ xe, khu vực vệ sinh công cộng... phải được thiết kế rõ ràng, thông tin cụ thể.

- Đảm bảo giao thông thuận lợi cho du khách đến với điểm du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205 và trải nghiệm các hoạt động du lịch tại địa phương.

- Triển khai chương trình du lịch có trách nhiệm với môi trường gắn với kiểm tra, kiểm soát việc bảo vệ môi trường tại điểm du lịch. Nghiêm cấm các hành vi làm thay đổi phá vỡ cảnh quan, không gian sống trong điểm du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205

7.2. Giải pháp:

- Phân công bố trí cán bộ, công chức, có năng lực trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ về du lịch làm công tác quản lý nhà nước và xúc tiến du lịch tại địa phương.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý dịch vụ du lịch, quảng bá, giới thiệu sản phẩm; các thông tin liên quan đến chất lượng hoạt động du lịch

- Phát huy vai trò của UBMTTQ, các đoàn thể của địa phương trong công tác giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về du lịch và kinh doanh, dịch vụ du lịch tại điểm du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205

- Tăng cường công tác giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn, xây dựng môi trường điểm du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp thăm mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205 “*an toàn - thân thiện - hấp dẫn*”.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

- Nguồn Chương trình mục tiêu Quốc gia:

+ Đường giao thông theo tiêu chuẩn miền núi với chiều dài khoảng 4 km (kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng) dự kiến khoảng: 9,8 tỷ đồng.

+ Hỗ trợ nhà dân xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh phục vụ du lịch cộng đồng: 500 triệu.

- Nguồn ngân sách huyện:

+ Xây dựng công vào điểm du lịch dự kiến khoảng: 700 triệu đồng.

+ Đầu tư hệ thống chiếu sáng công cộng với 20 trụ điện năng lượng mặt trời dự kiến khoảng: 100 triệu đồng.

+ Chòi dưng chân: 200 triệu.

- Nguồn xã hội hóa:

+ 01 bãi giữ xe rộng 1.055m² dự kiến khoảng: 300 triệu đồng.

+ 10 nhà sàn truyền thống và 01 nhà rông cộng đồng: 2 tỷ đồng.

+ 04 khu nhà vệ sinh công cộng dự kiến khoảng: 200 triệu đồng.

+ Sân lễ hội (khuôn viên sân nhà rông) rộng 730m² (Sân biểu diễn 600m², đường bê tông 130m²) dự kiến khoảng: 200 triệu đồng.

+ Xây dựng bãi tập kết rác và bố trí 06 thùng rác trong điểm du lịch dự kiến khoảng: 100 triệu đồng.

+ Đầu tư xây dựng bậc lên xuống vào điểm thác Siu Puông với chiều dài khoảng 1000m đường bê tông, bề ngang 1,5m: 2 tỷ

+ Đầu tư homestay: 4 tỷ đồng

***Tổng nhu cầu vốn thực hiện: 20,1 tỷ đồng.**

(có phụ lục dự toán chi tiết kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành của huyện và UBND xã ĐắkNa tham mưu UBND huyện xây dựng Đề án “Phát triển du lịch cộng đồng gắn với thác Siu Puông và tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại xã Đắk Na, huyện Tu Mơ Rông đến năm 2025”.

- Hướng dẫn tổ chức hoạt động du lịch cơ sở và quản lý các hoạt động thuộc lĩnh vực du lịch trên địa bàn theo chức năng.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm VH-TT, DL & TT huyện trong việc triển khai thẩm định, xây dựng các sản phẩm đưa vào khai thác du lịch và đăng ký danh mục điểm du lịch trên địa bàn với Sở VH-TT&DL tỉnh.

2. Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Truyền thông huyện:

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo đề án Phát triển du lịch cộng đồng gắn với thác Siu Puông và tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại xã Đắk Na, huyện Tu Mơ Rông đến năm 2025 khi được phê duyệt.

- Phối hợp tổ chức các hội thi, liên hoan văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; triển khai thực hiện công tác bảo tồn, giữ gìn và nghiên cứu phục dựng tôn

tạo các giá trị văn hóa truyền thống: Lễ hội, nhạc cụ dân tộc, nghề truyền thống... của người dân tộc Xơ Đăng tại xã Đăk Na.

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến du lịch, quảng bá du lịch trên các phương tiện truyền thông của tỉnh và huyện. Xây dựng phóng sự, chuyên mục, bài viết, hình ảnh để quảng bá tiềm năng, thế mạnh du lịch của huyện

3. Ủy ban nhân dân xã Đăk Na:

- Xây dựng kế hoạch triển khai, huy động sức mạnh của hệ thống chính trị cơ sở, xây dựng điểm du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiêu khu 205 an toàn - thân thiện - hấp dẫn.

- Phối hợp tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân tham gia kiểm tra, quản lý, đầu tư và khai thác du lịch tại làng Đăk Riếp 1, Lê Vãng; đồng thời có trách nhiệm quản lý, kiểm tra và có phương án bảo vệ môi trường du lịch nhằm khai thác sử dụng có hiệu quả, hợp lý các tài nguyên du lịch gắn với giữ gìn bản sắc văn hóa địa phương.

- Suu tầm những nét văn hóa truyền thống đặc sắc của dân tộc Xơ Đăng tại cộng đồng: Truyền thống văn hóa, lễ hội dân gian, lịch sử hình thành phát triển làng... cung cấp cho Trung tâm VH-TT-DL và TT làm tư liệu xây dựng nội dung quảng bá, giới thiệu và xây dựng sản phẩm xúc tiến du lịch.

- Có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, giữ gìn cảnh quan môi trường nhằm phát huy lợi thế tiềm năng du lịch địa phương để làm du lịch cộng đồng và bảo vệ môi trường bền vững.

4. Phòng Kinh tế- Hạ tầng huyện:

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm VH-TT-DL&TT huyện tham mưu UBND huyện các chương trình, dự án phát triển du lịch của UBND tỉnh tạo điều kiện thu hút các doanh nghiệp đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch phục vụ khách du lịch; Tham mưu lồng ghép, tập trung nguồn lực đẩy mạnh phát triển các sản phẩm, ngành nghề phục vụ đẩy mạnh phát triển du lịch trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn các hộ gia đình làm homestay, các doanh nghiệp trên địa bàn huyện xây dựng các sản phẩm lưu niệm đặc trưng của địa phương giới thiệu đến du khách và tham gia trưng bày, giới thiệu tại các hội chợ xúc tiến thương mại.

- Trên cơ sở quy hoạch tổng thể phát triển Huyện Tư Mơ Rông đến năm 2030 tiến hành triển khai rà soát, điều chỉnh, bổ sung và xây dựng quy hoạch chi tiết phát triển du lịch; tạo cơ sở pháp lý để thu hút đầu tư phát triển các loại hình du lịch trên địa bàn huyện .

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:

Chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện bố trí lồng ghép các nguồn vốn đầu tư phát triển theo quy định về đầu tư công; nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (nếu có); kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện

hành (phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương) để triển khai thực hiện Đề án”.

- Phối hợp với các ngành có chức năng lập danh mục các dự án thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng du lịch huyện, điểm du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205 và hỗ trợ các hộ gia đình làm mô hình du lịch homestay.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện:

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm VH-TT-DL&TT huyện, UBND xã Đăk Na tập huấn, hướng dẫn cho các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực kinh doanh du lịch.

- Phối hợp UBND xã Đăk Na quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng các công trình, điểm dịch vụ phục vụ du lịch tại điểm du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp thăm mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205

7. Trang thông tin điện tử huyện:

- Tăng cường lực lượng công tác viên để viết bài tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch huyện.

- Xây dựng chuyên mục thông tin du lịch, kịp thời thông tin về sản phẩm du lịch, các sự kiện, hoạt động xúc tiến du lịch cộng đồng trên Trang thông tin điện tử huyện.

8. Công an huyện:

Phối hợp với các ngành liên quan, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội tại điểm du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp thăm mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205. Kiểm tra, hướng dẫn các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong lĩnh vực du lịch chấp hành theo đúng quy định của pháp luật. Đảm bảo an toàn cho du khách tham gia các hoạt động tham quan, du lịch trên địa bàn.

9. Đề nghị UBNDTTQVN và các tổ chức đoàn thể huyện:

Phối hợp với các ngành và UBND xã ĐăkNa triển khai thực hiện thắng lợi đề án Phát triển du lịch cộng đồng gắn với thác Siu Puông và tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông đến năm 2025; vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên tích cực tham gia vào các hoạt động xúc tiến du lịch và quảng bá hình ảnh du lịch huyện Tu Mơ Rông đến với du khách trong và ngoài tỉnh.

10. UBND các xã có các điểm du lịch và hoạt động du lịch:

- Quản lý, tổ chức tốt các hoạt động du lịch tại địa phương, nâng cao chất lượng các dịch vụ phục vụ khách du lịch; đầu tư nghiên cứu xây dựng thương hiệu sản phẩm đáp ứng nhu cầu của du khách. Phấn đấu xây dựng mỗi địa phương một sản phẩm đặc trưng, một điểm nhấn du lịch đặc sắc để hấp dẫn du khách lưu lại khám phá, trải nghiệm. Góp phần tăng nguồn thu từ thương mại, dịch vụ, du lịch; từng bước phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương.

- Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi kết nối các điểm du lịch, thắng cảnh, di tích lịch sử cách mạng của địa phương với điểm du lịch cộng đồng thác Siu Puông, xã Đăk Na kết hợp tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại Tiểu khu 205. Tạo cho du khách ấn tượng về hình ảnh một huyện có tiềm năng du lịch năng động, giàu bản sắc văn hóa.

Với lợi thế về tiềm năng cảnh quan thiên nhiên, vốn văn hóa truyền thống phong phú và đặc sắc; người dân thân thiện, gần gũi, mến khách cùng với mạng lưới kết nối chặt chẽ giữa người dân địa phương với các doanh nghiệp tổ chức du lịch và các cấp chính quyền, sẽ là điều kiện thuận lợi để triển khai và thực hiện thắng lợi Đề án Phát triển du lịch cộng đồng gắn với thác Siu Puông và tham quan mô hình Sâm Ngọc Linh tại xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông đến năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở VH TT & DL tỉnh (P/h);
- TT Huyện ủy (B/c);
- TT HĐND Huyện (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ủy ban MTQVN và các tổ chức CT-XH huyện;
- Các đơn vị tổ chức thực hiện;
- Lưu VT-TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Văn Mười